

Số: **372/2022/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 01 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 354/2022/TLST- HNGĐ ngày 14/11/2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn: Chị Đào Hồng N, sinh năm 1986*

- *Bị đơn: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1980.*

Cùng trú tại: Tổ 13 phường N, quận L, TP H.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ ĐÀO HỒNG N VÀ ANH NGUYỄN ĐÌNH N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 13/7/2008 và Nguyễn Ngọc Tuệ N, sinh ngày 06/5/2019 cho chị Đào Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Trung K, sinh ngày 22/5/2007 cho anh Nguyễn Đình N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Chị Đào Hồng N và anh Nguyễn Đình N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đào Hồng N và anh Nguyễn Đình N không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2.2 Về tài sản chung (động sản + bất động sản) và các khoản nợ chung: Chị Đào Hồng N và anh Nguyễn Đình N không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2.3. Về án phí: Chị Đào Hồng N tự nguyện nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nộp tại biên lai số 0065476 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội. Chị Đào Hồng N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường T, quận Đ, TP Hà Nội.
(đăng ký số 71 ngày 10/4/2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm Anh

